

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2021/HS-PT

Ngày: 23 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Chung;
2. Ông Vũ Văn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2021/TLPT-HS ngày 26/8/2021 đối với bị cáo Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2021/HS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn T**, sinh năm 1985 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T1 và bà Lê Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 16/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” (tại Bản án số 30/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt ngày 20/02/2016 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Quang G nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/3/2021 Đỗ Văn T bắt xe khách đi từ xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai đến xã R, huyện E gặp một người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân lai lịch) và mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, T đi nhờ xe của người dân về đến xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì gặp Lê Quang G. Tại đây, G hỏi mua của T 300.000 đồng tiền ma túy, thì T lấy gói ma túy vừa mua được chia thành 02 gói nhỏ rồi đưa cho G 01 gói. Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/3/2021, khi T vừa giao ma túy cho G thì bị Công an xã E, huyện E bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của T 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng và số tiền 300.000 đồng, T khai nhận chất rắn màu trắng là ma túy, số tiền 300.000 đồng là tiền T vừa bán ma túy cho G; thu giữ trong túi áo bên phải mà Lê Quang G đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn màu trắng, G khai nhận đó là ma túy mua của T. Công an xã E đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra Đỗ Văn T còn khai nhận: Vào sáng ngày 28/02/2021, T đến khu vực nghĩa địa xã E tìm mua ma túy, thì gặp Lê Quang G. Tại đây, G hỏi T có bán ma túy không thì T trả lời có nhưng hiện tại chưa có ở đây. Sau đó, T đi đến khu vực rừng thông thuộc xã R, huyện E gặp đàn ông tên T2 để mua 200.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy T đi nhờ xe về nghĩa địa xã E và lấy ma túy ra sử dụng một nửa, số còn lại cất giấu trong người. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Lê Quang G sử dụng điện thoại di động Nokia N1280 gắn sim 0353938706 gọi đến điện thoại Nokia 106 gắn sim 0384662681 của T hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì T đồng ý, sau đó T gặp G và bán cho G 01 gói ma túy với giá là 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 269/GĐMT-PC09 ngày 08/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, đã giám định kết luận:

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong (Phong bì M1, thu giữ của bị cáo Đỗ Văn T) gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 0.0388 gam, loại: Heroine.

- Chất màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong (Phong bì M2, thu giữ của bị cáo Lê Quang G) gửi đi giám định là ma túy có khối lượng 0.1729 gam, loại: Heroine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2021/HS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/3/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Lê Quang G 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/7/2021 bị cáo Đỗ Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra bị cáo đã tự khai nhận hành vi bán ma túy cho Lê Quang G vào ngày 28/02/2021, đây tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, mức hình phạt 07 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Đỗ Văn T là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ chấp nhận. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng của bị cáo Đỗ Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 07 năm tù; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đỗ Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Quang G và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/03/2021, tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Đỗ Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Quang G thì bị Công an xã E, huyện E bắt quả tang, thu giữ trên người Lê Quang G 01 gói ma túy có khối lượng 0,1729 gam Heroine, đây ma túy mà G mua của T với số tiền 300.000 đồng để sử dụng. Đồng thời, thu giữ trên người của Đỗ Văn T 01 gói ma túy có khối lượng 0,0388 gam Heroine, Ngoài ra, vào ngày 28/02/2021 tại xã E, huyện E, Đỗ Văn T đã bán cho Lê Quang G 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk đã xét xử bị cáo Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội hai lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội, hành vi này là nguyên nhân gây tổn hại cho sức khỏe con người, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung của xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã thực hiện. Quá trình điều tra bị cáo đã tự khai nhận về hành vi bán ma túy cho Lê Quang G vào ngày 28/02/2021, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt 07 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là ở mức khởi điểm của khung hình phạt và đã phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2021/HS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/3/2021.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đ;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình